

Số: 04/KH-THCS

Hưng Đạo, ngày 9 tháng 1 năm 2023

KẾ HOẠCH
Về việc thực hiện công tác công khai trường học năm 2023

Căn cứ Thông tư số: 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo “Ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân”;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính ban hành Thông tư Hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ trưởng Bộ tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính ban hành Thông tư Hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách hỗ trợ.

Căn cứ các công văn, hướng dẫn của Phòng Giáo dục-Đào tạo Dương Kinh về việc công tác công khai đối với các cơ sở giáo dục,

Trường THCS Hưng Đạo xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện công tác công khai trong nhà trường như sau:

I. Mục đích yêu cầu.

Mục đích: Thực hiện công khai cơ sở giáo dục trường học nhằm nâng cao tính minh bạch, phát huy dân chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của nhà trường trong quản lý nguồn lực và đảm bảo chất lượng giáo dục, để xã hội tham gia giám sát và đánh giá theo quy định của pháp luật.

Yêu cầu: Việc thực hiện công khai phải đảm bảo đầy đủ các nội dung, hình thức và thời điểm theo quy định của quy chế thực hiện công khai.

II. Kiện toàn Ban chỉ đạo thực hiện quy chế công khai

Phân công nhiệm vụ các thành viên như sau:

- Ban Chỉ đạo của Trường do Hiệu trưởng làm Trưởng ban, phó Hiệu trưởng là Phó trưởng ban, trưởng các bộ phận, tổ chức đoàn là các ủy viên của Ban chỉ đạo.

- Hiệu trưởng (Trưởng ban chỉ đạo) tổ chức học tập, quán triệt nội dung Thông tư 36/2017-TT-BGDĐT, Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính ban hành Thông tư Hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ trưởng Bộ tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính ban hành Thông tư Hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách hỗ trợ trong Hội đồng sư phạm nhà trường.

- Phó ban thường trực, Phó ban giám sát, ủy viên Thanh tra giúp Trưởng ban thường xuyên kiểm tra, đôn đốc thành viên Ban chỉ đạo thực hiện nghiêm túc Quy chế và văn bản hướng dẫn thực hiện kế hoạch công khai của nhà trường.

- Các thành viên trong ban chỉ đạo thực hiện theo sự phân công của trưởng, phó ban, căn cứ Quy chế công khai ban hành theo Thông tư 36/2017-TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính ban hành Thông tư Hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ trưởng Bộ tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính ban hành Thông tư Hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách hỗ trợ để tiến hành thu thập thông tin, số liệu kê khai các biểu mẫu: Phụ lục 3, 5, 6; báo cáo nội dung công khai: Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế; Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục; Công khai thu, chi tài chính; đồng thời phải bảo đảm thời gian hoàn tất báo cáo để công khai trước tập thể nhà trường, phụ huynh học sinh và cơ quan lãnh đạo Phòng Giáo dục- Đào tạo đúng lộ trình đề ra trong kế hoạch.

III. Các nội dung thực hiện công khai.

1. Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế:

- Cam kết chất lượng: điều kiện tuyển sinh vào lớp đầu cấp; thực hiện chương trình giảng dạy; công tác phối hợp giữa nhà trường và gia đình học sinh; những yêu cầu về thái độ học tập của học sinh; điều kiện CSVC nhà trường cam kết phục vụ tốt cho học sinh (phòng học tập, thiết bị, tin học...); các hoạt động hỗ trợ cho việc học tập, sinh hoạt của học sinh; tình hình đội ngũ CB-CC và phương pháp quản lý nhà trường; kết quả học lực, hạnh kiểm; sức khỏe học sinh trong; khả năng tiếp tục học tập của học sinh (thực hiện theo biểu mẫu phụ lục số 3.1).

- Chất lượng giáo dục thực tế: kết quả xếp loại học lực, hạnh kiểm của học sinh cuối năm học tính theo từng khối lớp; số học sinh đạt giải trong kỳ thi học sinh giỏi cấp TP, Tỉnh; tỉ lệ học sinh được công nhận TN THCS, đỗ vào lớp 10 hệ công lập, số học sinh nam, nữ từng khối lớp(thực hiện theo biểu mẫu phụ lục số 3.2).

- Đạt các tiêu chuẩn trường đạt chuẩn quốc gia và kế hoạch xây dựng phòng đa năng, phòng thực hành bộ môn, phòng vi tính.

- Kết quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục của nhà trường: kế hoạch tổ chức kiểm định, báo cáo tự đánh giá, cơ quan chủ quản đánh giá (đánh giá ngoài) công nhận đạt hoặc chưa đạt chuẩn chất lượng giáo dục phụ lục số 3.5.

2. Công khai về các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục:

- Cơ sở vật chất: về số lượng và diện tích các phòng học, phòng chức năng, sân chơi bãi tập được tính bình quân trên một học sinh; tổng số thiết bị phục vụ dạy học được tính bình quân trên một lớp; số lượng máy vi tính; khu nhà vệ sinh; nguồn nước sinh hoạt; nguồn điện ánh sáng; kết nối thông tin mạng, tường rào bảo vệ trường (thực hiện theo biểu mẫu phụ lục số 3.3).

- Đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên phân biệt theo hình thức tuyển dụng và trình độ đào tạo, tổng số CB-CC, hình thức tuyển dụng theo NĐ 116 (biên chế, hợp đồng làm việc); các hình thức hợp đồng khác theo NĐ 68; trình độ đào tạo (thực hiện theo biểu mẫu phụ lục số 3.4).

- Số lượng giáo viên, CBQL và nhân viên được đào tạo, bồi dưỡng trong năm học và năm tiếp theo.

3. Công khai thu chi tài chính:

- Tình hình tài chính của nhà trường: công khai theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính ban hành Thông tư Hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ trưởng Bộ tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017

- Học phí, lệ phí và các khoản thu khác từ người học và dự kiến năm tiếp theo.

- Các khoản chi theo từng năm học như: chi lương, chi bồi dưỡng chuyên môn, chi hội họp, chi tham quan học tập; mức thu nhập của giáo viên, CBQL (mức cao nhất, mức thấp nhất), chi thường xuyên, chi đầu tư sửa chữa, mua sắm.

- Kết quả thực hiện chính sách về trợ cấp hàng năm và miễn, giảm học phí cho học sinh thuộc các đối tượng chính sách xã hội (đính kèm bảng thống kê, báo cáo chi tiết).

IV. Phân công nhiệm vụ các thành viên tham gia điều tra cung cấp số liệu, thông tin.

1. Ngô Thị Phương Thảo (TB): Chỉ đạo điều hành tổ chức triển khai Thông tư **36/2017-TT-BGDĐT** của Bộ GD-ĐT và Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính ban hành Thông tư Hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ trưởng Bộ tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 công khai đến tất cả toàn thể Hội đồng sư phạm nhà trường, CMHS.

2. Ông Trần Văn Hiệu: Chỉ đạo trực tiếp các thành viên tiến hành điều tra thông tin, thu thập số liệu cập nhật vào các biểu mẫu số: 3.1, 3.2, 3.3, 3.4, 3.5 và tổ chức kiểm tra và nhập thông tin trên máy vi tính.

3. Ông Đỗ Đình Bảo (Phó TB giám sát): Thực hiện chức năng giám sát các cá nhân, bộ phận kê khai thông tin trên các báo cáo, biểu mẫu trung thực, chính xác, tập hợp các loại hồ sơ để niêm yết công khai như: Nội qui, Qui chế làm việc của nhà trường; Qui chế dân chủ cơ sở; Bản tổng hợp chất lượng giáo dục; Bảng phân lao động; Qui chế chi tiêu nội bộ năm 2022-2023; kiểm tra thời gian tổ chức công khai, địa điểm công khai và thường xuyên báo cáo Trường ban về tình hình triển khai Qui chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục nhà trường.

4. Bà Phạm Tuyết Nhung (Thư ký): Tổng hợp thông tin báo cáo, các biểu mẫu kê khai, nhập dữ liệu trên máy vào các biểu mẫu báo cáo.

5. Nhóm công tác gồm: Nguyễn Thị Thúy Hoàn, Đỗ Thị Mai Hoa kê khai biểu mẫu số 3.1,3.2

6. Nhóm công tác gồm: Trần Văn Hiệu, Nguyễn Thị Hoàng Hà kê khai biểu mẫu 3.3, 3.4.

7. Nhóm công tác gồm: Đỗ Đình Bảo (nhóm trưởng), Đỗ Thị Biên , kê khai biểu mẫu 3.5.

8. Nhóm công tác gồm: Nguyễn Thị Thanh Thảo, Nguyễn Đức Cảnh kê khai biểu mẫu phụ lục số 6 .

9. Báo cáo thu, chi tài chính: Nguyễn Đức Cảnh thu thập báo cáo theo biểu mẫu theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính ban hành Thông tư Hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ trưởng Bộ tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017

10. Tổng hợp nhập máy các biểu mẫu, báo cáo, chọn địa điểm để niêm yết công khai các nội dung quy định theo Thông tư 36/2017-TT-BGDĐT và ghi chép biên bản các cuộc họp Ban chỉ đạo và Hội đồng sư phạm, giúp Trưởng ban hoàn thành kế hoạch thực hiện Quy chế công khai: Phạm Tuyết Nhung (Thư ký).

V. Hình thức và thời điểm công khai

1. Đối với các nội dung quy định tại Điều 4, Điều 5, Điều 6, Điều 7 của Quy chế

a) Công khai trên trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục và đào tạo vào tháng 6 hằng năm, đảm bảo tính đầy đủ, chính xác và kịp thời trước khi khai giảng năm học hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan. Tổ chức công khai trong Hội đồng sư phạm nhà trường, Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp, trường; các tài liệu in đầy đủ niêm yết ở vị trí phòng Hội đồng giáo viên thuận tiện theo dõi

b) Niêm yết công khai tại trường đảm bảo thuận tiện để xem xét. Thời điểm công khai là tháng 6, tháng 1 hằng năm và cập nhật đầu năm học hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan. Thời gian thực hiện niêm yết ít nhất 30 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết.

2. Đối với nội dung quy định tại điểm b khoản 3 Điều 4, điểm b khoản 3 Điều 5, điểm b khoản 3 Điều 6 và điểm b khoản 4 Điều 7 của Quy chế, ngoài việc thực hiện công khai theo quy định tại điểm a và b khoản 1 của Điều này, trường thực hiện công khai như sau:

a) Phổ biến trong cuộc họp cha mẹ trẻ, học sinh, sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh hoặc phát tài liệu cho cha mẹ trẻ, học sinh, sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh trước khi cơ sở giáo dục tiếp nhận nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đối với trẻ em mới tiếp nhận hoặc trước khi cơ sở giáo dục và đào tạo tuyển sinh đối với học sinh, sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh tuyển mới.

b) Phổ biến hoặc phát tài liệu cho cha mẹ trẻ, học sinh, sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh trước khi tổ chức họp cha mẹ trẻ, học sinh, sinh viên, học viên cao học nghiên cứu sinh vào đầu năm học mới đối với trẻ em đang được nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục hoặc học sinh, sinh viên, học viên cao học, nghiên cứu sinh đang học tại cơ sở giáo dục và đào tạo.

VI. Tổ chức thực hiện.

Công bố quyết định và kế hoạch đến toàn thể Hội đồng sư phạm nhà trường, các thành viên trong ban chỉ đạo và thực hiện.

Tổ chức công khai trong Hội đồng sư phạm nhà trường, Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp, trường; các tài liệu in đầy đủ niêm yết ở vị trí phòng Hội đồng giáo viên thuận tiện theo dõi (gồm: Quy chế công khai cơ sở giáo dục theo Thông tư 36/2017-TT-BGDĐT và kế hoạch thực hiện Quy chế của nhà trường, có đính kèm các biểu mẫu báo cáo; Quy chế làm việc của trường; Quy chế dân chủ cơ sở; Bảng tổng hợp kết

quả giáo dục học lực và hạnh kiểm của học sinh theo khối lớp, trường; Bảng phân công lao động trong năm học 2022-2023; các Quy chế...).

Nơi nhận :

- BCĐ và các uỷ viên (t/hiện)
- L ưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Ngô Thị Phương Thảo